

Số: 155/QĐ-THNDT

An Hưng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai Kế hoạch quản lý thu chi tài chính
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT – BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGD-ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân;

Thực hiện Công văn số 2941/SGDĐT-KTKĐ ngày 24/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT;

Căn cứ biên họp Hội đồng sư phạm ngày 05/9/2025 và biên bản họp phụ huynh học sinh toàn trường ngày 28/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai Kế hoạch thu chi năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín (Có kế hoạch thu chi kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Bộ phận kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện theo Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thu Giang

Số: 151/KH - THNDT

An Hưng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH Quản lý, thu chi tài chính năm học 2025 -2026

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các quy định hiện hành về chế độ công khai;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND);

Thực hiện Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDDT-STC ngày 25/01/2024 của liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố (gọi tắt là Hướng dẫn liên Sở số 86);

Thực hiện Văn bản số 6126/SGDDT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDDT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành giáo dục;

Thực hiện công văn số 5954/SGDDT-GDMN & GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026.

Căn cứ biên bản họp Cấp ủy, Chi bộ ngày 03/9/2025, biên bản họp Hội đồng sư phạm ngày 05/9/2025;

Căn cứ vào biên bản họp ban đại diện CMHS trường ngày 26/9/2025; biên bản họp ban đại diện CMHS các lớp ngày 26/9/2025; biên bản họp phụ huynh học sinh các lớp ngày 28/9/2025, trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín xây dựng Kế hoạch quản lý tài chính năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Để việc quản lý, sử dụng các khoản đóng góp trong nhà trường đảm bảo đúng mục đích.

- Tăng cường trang bị, bổ sung thêm cơ sở vật chất trang thiết bị, đồ dùng cho các lớp học, xây dựng cảnh quan môi trường đảm bảo các điều kiện thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường.

- Huy động được sự tham gia của gia đình, cộng đồng và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

II. YÊU CẦU

- Việc thu, chi các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo phải đảm bảo thu vừa đủ chi; chi đúng mục đích; mang tính chất phục vụ.

- Hạch toán các khoản thu, chi và thực hiện công khai theo quy định của luật ngân sách nhà nước, Luật kế toán và các quy định pháp luật hiện hành. Đảm bảo nguyên tắc thu chi không được điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác:

- Khi thực hiện các khoản thu đối với những nội dung đã được ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác, mức thu phải được giảm trừ sau khi tính toán số kinh phí đã được bố trí trong dự toán của đơn vị.

III. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

1. Các khoản thu chi theo quy định:

1.1. Dự toán NS cấp 2025

Căn cứ Quyết định số 7268/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn và các đơn vị và các Quyết định bổ sung trong năm

TT	Nguồn kinh phí	Số tiền	Kế hoạch chi
1	Không thường xuyên	285.788.000	
		261.338.000	Chi mua sắm cơ sở vật chất, sửa chữa nhỏ
		12.000.000	Nâng cấp phần mềm kế toán, TS...
		12.450.000	Hỗ trợ chi phí học tập kì 2 năm học 2024-2025
2	Thường xuyên	10.762.359.351	
		127.539.151	Số dư năm trước chuyển sang(Tiền chi thêm giờ của giáo viên)
		10.200.820.200	Chi lương và các khoản theo lương và chi chuyên môn nghiệp vụ.
		434.000.000	Quỹ khen thưởng theo NĐ73

1.2 Bảo hiểm y tế học sinh

Căn cứ Công văn số 33/ BHHX ngày 12/08/2024 của BHHX An Lão về việc triển khai công tác thu bảo hiểm y tế học sinh năm học 2025-2026;

- Dự kiến thu- chi

- **Mức thu:**

+ Mức đóng hằng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở (2.340.000), ngân sách nhà nước hỗ trợ 50%, học sinh đóng 50%.

+ Mức đóng học sinh: $2.340.000 \times 4,5\% \times \text{số tháng tham gia} \times 50\%$

- **Kế hoạch thu:** Theo năm

Khối 1; Tháng 9 thu, hoàn thành 12/9/2025, Khối 2,3,4,5: Tháng 11 thu

- **Nội dung chi:** Chuyển 100% tiền mua thẻ BHYT HS về BHXH cơ sở

An Lão.

Mức thu/học sinh/12 tháng	Số HS tham gia	Tổng thu	Kế hoạch chi
631.800	829	523.762.200	Nộp tiền mua BHYT : 100%

1.3 Quỹ vòng tay bè bạn

Thực hiện Kế hoạch số 125-KH/LN ngày 29/8/2023 của Thành đoàn - Sở giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023-2027;

- **Nguồn thu:** Quỹ được xây dựng từ việc HS quyên góp giấy vụn, phế liệu...hoặc tiết kiệm tiền ăn sáng 1000đ/tuần, túi gạo nghĩa tình (01bát gạo/tuần)...

- **Sử dụng nguồn thu:**

+ Trích nộp 25% về hội đồng Đội cấp trên: Theo 02 đợt, đợt 1 tháng 11, đợt 2 tháng 3.

+ Tổ chức các hoạt động đội tại liên đội 75%

- **Nội dung chi:** Mua sắm trang bị CSVC phục vụ công tác Đội, phòng truyền thống Đội, mua sắm tài liệu sổ sách, đào tạo bồi dưỡng, tập huấn Tổng phụ trách, cán bộ Đội, các hoạt động phong trào Đội, khen thưởng cho tập thể HS và cá nhân HS có thành tích xuất sắc trong công tác Đội.

2. Các khoản thu theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng

2.1. Các dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú: *Theo nhu cầu đăng ký tự nguyện của PHHS*

2.1.1 Phục vụ ăn bán trú (Tiền ăn)

Dự kiến thu

Học sinh Lớp 1,2,3,4,5	
Mức thu	Số HS
29.000	350

- Dự kiến chi (Tính theo định mức 1 ngày/trẻ)

TRƯỞNG
TIỂU
NGUYỄN
8.7

TT	Nội dung chi	Tỉ lệ %	Thành tiền (Đơn vị triệu đồng)	Tên nhà cung cấp thực phẩm/sữa
1	- Trả bên cung cấp bữa ăn/ ngày/350 hs	100%	10,150	Công ty cổ phần sản xuất dịch vụ và thương mại Tâm Bình

2.1.2. Phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh

Mức thu:

TT	Lớp	Số tiền
1	Lớp 1	200.000
2	Lớp 2+3	150.000
3	Lớp 4+5	100.000

Dự kiến số tiền thu được: 52.500.000đ

Kế hoạch chi:

Mua sắm, sửa chữa bổ sung trang thiết bị phục vụ bán trú (mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân: chăn, ga, chiếu, cốc, đồ dùng vệ sinh, giấy vệ sinh, sửa chữa phòng ngủ, ... giặt chăn ga...)

2.1.3. Hỗ trợ phục vụ hoạt động chăm sóc bán trú

- Dự kiến thu (Tính theo định mức 1 tháng/trẻ)

Học sinh lớp 1,2,3,4,5			
Mức thu	Số HS	Số tiền/tháng (Đơn vị triệu đồng)	Số tiền/năm (Đơn vị triệu đồng)
120.000đ/ HS/tháng	350	42	378

- Dự kiến chi (Tính theo định mức 1 tháng/trẻ)

TT	Nội dung chi	Tỉ lệ %	Số tiền chi/tháng (Đơn vị nghìn đồng)	Số tiền chi/năm (Đơn vị nghìn đồng)
1	Nộp thuế vào ngân sách nhà nước	2	840	7.560
2	Chi quản lý của GVCN,	8	3.360	30.240
3	Chi quản lý, phục vụ: BGH, tổ tài vụ, tổ văn phòng	45	18.900	170.100
4	Chi GV chăm ăn , trông trưa	45	18.900	170.100

2.2. Dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục dạy học 2 buổi/ ngày

- Mức thu: 30.000đ/HS/tháng

Tổng Số HS	Số HS cần miễn giảm	Số tiền thu/HS/tháng	Số tiền thu/HS/năm	Ghi chú
829	85	30.000	200.880.000	

- Nội dung chi:

100% chi hỗ trợ cho các hoạt động để dạy học 2 buổi/ngày: CSVC, điện nước: sửa chữa thường xuyên, mua bổ sung ti vi, máy tính, bàn ghế,

2.3. Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh

Mức thu/học sinh	Số HS tham gia	Số tiền thu/tháng (Đơn vị nghìn đồng)	Số tiền thu/ năm (Đơn vị nghìn đồng)
10.000/HS/ tháng	750	7.500	67.500

- Dự kiến chi :

TT	Nội dung chi	Ghi chú
1	100% nộp về công ty phục vụ bình nước nóng lạnh cho HS	

2.4. Dịch vụ trông giữ xe cho học sinh: (Theo nhu cầu đăng kí tự nguyện của PHHS)

- Dự kiến thu

Loại xe	Mức thu/tháng	Số HS có nhu cầu gửi xe	Số tiền thu/tháng (Đơn vị nghìn đồng)	Số tiền thu/ năm (Đơn vị nghìn đồng)
Xe đạp	20.000	150	3.000	27.000

- Dự kiến chi:

Nội dung chi	Ghi chú
Chi nộp thuế: 10% Chi trông coi xe và Hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất phục vụ trông giữ xe: 90%	

2.5. Quản lý ngoài giờ sau giờ học chính thức (quản lý ngoài giờ)

- Dự kiến thu:

Thời gian trông ngoài giờ	Mức thu/thời gian trông ngoài giờ	Số giờ trông ngoài giờ/tháng	Số HS có nhu cầu trông ngoài giờ	Tổng thu/tháng (Đơn vị triệu đồng)	Số thu/năm (Đơn vị triệu đồng)
01 giờ	10.000/giờ/HS	18 giờ	750	135	1.080

- Dự kiến chi (Tính theo định mức 1 tháng)

Nộp thuế	2%
Giáo viên trực tiếp quản lý HS ngoài giờ (sau thuế)	68.6%
Quản lý, phục vụ:	16%
Hỗ trợ CSVC và các hoạt động	8,4%
Khen thưởng, phúc lợi	5%

3. Các khoản thu thỏa thuận(Theo nhu cầu đăng kí tự nguyện của PHHS)

Mức thu:

TT	Học liên kết	Mức thu/HS /tháng	Dự kiến Số HS có nhu cầu học	Số tháng dự kiến học	Tổng thu/số tháng dự kiến học (Đơn vị triệu đồng)
1	Kỹ năng sống 1,2,3,4,5	80.000	750	9	540
2	Tiếng Anh người nước ngoài 1,2,3,4,5	140.000	750	9	945
3	Học tiếng anh tự chọn lớp 1,2	40.000	305	9	109,8

Mức chi (Tính theo định mức 1 tháng)

Danh mục	Nội dung chi	Tỷ lệ chi
Kỹ năng sống	Nộp về công ty liên kết	73%
	Chi tại đơn vị :	27%
	Chi nộp thuế	0.54%
	Quản lý, phục vụ:	11%
	Giáo viên làm công tác chủ nhiệm	5%
	CSVC, hỗ trợ các hoạt động	5.46%
	Khen thưởng, Phúc lợi	5%
Tiếng Anh	Nội dung chi	Tỷ lệ chi
- Tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Nộp về công ty liên kết	73%
	Chi tại đơn vị	27%

	<i>Chi nộp thuế</i>	<i>0.54%</i>
	<i>Quản lý, phục vụ</i>	<i>11%</i>
	<i>Giáo viên làm công tác chủ nhiệm</i>	<i>5%</i>
	<i>CSVN, hỗ trợ các hoạt động</i>	<i>5.46%</i>
	<i>Khen thưởng, Phúc lợi</i>	<i>5%</i>
<i>Tiếng Anh giao tiếp với giáo viên người nước ngoài</i>	<i>Nộp về công ty liên kết</i>	<i>80%</i>
	<i>Chi tại đơn vị</i>	<i>20%</i>
	<i>Chi nộp thuế</i>	<i>0.4%</i>
	<i>Quản lý, phục vụ</i>	<i>10%</i>
	<i>Giáo viên chủ nhiệm</i>	<i>3%</i>
	<i>CSVN, hỗ trợ các hoạt động</i>	<i>3.6%</i>
	<i>Khen thưởng, Phúc lợi</i>	<i>3%</i>

4. Các khoản dịch vụ (Do bên thứ 3 cung cấp) theo nhu cầu của PHHS

Các khoản dịch vụ(do bên thứ 3 cung cấp) phục vụ trực tiếp hoạt động của học sinh : Sở liên lạc điện tử, đồng phục,GVN tuyên truyền hướng dẫn đề cha mẹ học sinh chủ động trên tinh thần Phụ huynh học sinh tự nguyện đăng ký các dịch vụ cho con.



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Giám hiệu

- Hiệu trưởng: là người chịu trách nhiệm chung và tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý tài chính. Lập báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng sư phạm và các cấp có thẩm quyền về vấn đề tài chính, tài sản. Thực hiện xã hội hoá giáo dục, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính để phát triển Nhà trường.

- Phó hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được phân công.

- Ban Giám hiệu nhà trường hướng dẫn cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường thực hiện thu chi theo đúng quy định.

2. Đối với Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tuyên truyền tới phụ huynh học sinh toàn trường, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục, tuyên truyền tới phụ huynh các văn bản quy định về thu chi

3. Giáo viên, nhân viên:

Giáo viên: Thực hiện đúng quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật, giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền tới phụ huynh học sinh các văn bản theo quy định

Nhân viên: Tùy theo vị trí việc làm, nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định, kế hoạch và được sự phân công của Hiệu trưởng. Kế toán thực hiện các khoản thu, chi và thực hiện công khai theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các quy định pháp luật hiện hành.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch quản lý tài chính năm học 2025-2026

Nơi nhận:

- UBND xã An Hưng (để báo cáo);
- Phòng VH&XH (để báo cáo);
- CB, GV, NV nhà trường thực hiện;
- Lưu: VT



Ngô Thị Thu Giang